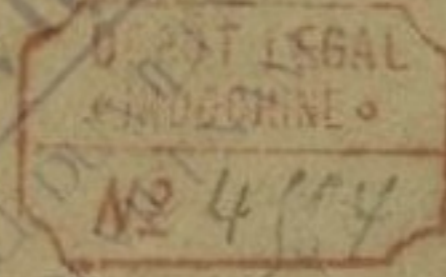


# TẬP KỶ-YẾU

16-30/1

CỦA HỘI

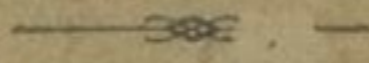


## “BẮC-KỶ-ÁI-HỮU”



Tờ biên-bản kỷ Đại-hội-đồng thường-niên

ngày 11 Novembre 1925



Imprimerie X U A - N A Y  
62-64, Boulevard Bonnard, 62-64  
SAIGON

1925

**M(11)**

**4222**

**THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM**  
**BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM**  
**NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM**

**THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM**  
**BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM**  
**NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM**

# TẬP KỶ-YẾU CỦA HỘI

## “ BẮC-KỶ ÁI-HỮU ”

DEPUT LEGAL  
INDOCHINE

N<sup>o</sup> 4/54

Tờ biên-bản kỳ Đại-hội-Đồng thường-niên ngày 11-11 1925

Ngày 11 tháng 11 năm 1925 (tức là ngày 25 tháng 9, năm Ất-Sửu, niên-hiệu Khải-dịnh thứ 10), đúng 3 giờ chiều, các hội-viên hội BẮC-KỶ ÁI-HỮU họp đại-hội-đồng thường-niên ở hội-quán. — Chương trình kỳ đại-hội-đồng như sau này :

- I. — Tờ trình của tòa Trị-sự về công việc Hội trong năm 1924-1925.
- II. — Duyệt các khoản chi-thu năm 1925.
- III. — Nghe lời thỉnh cầu của các hội-viên.
- IV. — Bầu ban Trị-sự mới.

Đến dự hội-đồng có những ông hội-viên kể tên sau này MM. Docteur Lê-văn-Chính. — Phạm-văn-Vi. — Đỗ-Đình-Tiến. — Trần-thái-Tý. — Nguyễn-hòa-Trác. — Phạm-văn-Hốt. — Lê-quốc-Trình. — Lê-trọng-Thành. — Phùng-Du. — Đỗ-khắc-Tuân. — Nguyễn-Hân. — Nguyễn-như-Tùng. — Đàm-minh-Đức. — Vũ-dặng-Thuần. — Đàm-quang-Tường. — Phạm-hạ-Huyền. — Đỗ-quốc-Sứ. — Trần-thanh-Thủy. — Đào-quang-Sạ. — Nguyễn-văn-Đào. — Trần-văn-Kỳ. — Nguyễn-khắc-Nhuận. — Đỗ-như-Liên. — Công-văn-Thọ. — Phùng-văn-Lâm. — Trần-thọ-Bồng. — Nguyễn-văn-Diệm. — Nghiêm-Duyệt. — Lê-văn-Hy. — Kiều-Nguyên-Đạt. — Trần-kim-Buru.

Ông Đoàn-văn-Khuyên và ông Phùng-văn-Lâm ủy quyền cho ông Đỗ-như-Liên ; ông Trần-thọ-Bồng ủy quyền cho ông Phạm-hạ-Huyền.

Những ông không đến dự hội-đồng, có giấy khiếu :

MM. Khánh-Ký. — Phan-ngọc-Châu. — Đào-xuân-Lan. — Phạm-duy-Huy.

Ông Chánh Hội-trưởng Phạm-văn-Vi làm chủ-tọa, ông Phó Hội-trưởng Đỗ-đình-Tiến, ông Thủ-qui Phạm-hạ-Huyền, ông Kiểm-sát hội-viên Đỗ-quốc-Sứ đều ngồi theo thứ tự ; còn ông Chánh, Phó-thư-ký Trần-thái-Tý và Nguyễn-hòa-Trác giữ việc giấy má.

Khi các hội-viên ngồi đầu dấy, ông Chánh hội-trưởng khai hội-đồng.

BIBLIOTHÈQUE  
CENTRALE

I. — Trước hết ông tổng thư-ký Trần-thái-Tý đọc bài diễn văn tỏ sự khó khăn từ khi đem Hội-quán ở Mylho về Saigon cho đến khi Hội lập thành, và tổng thuật công việc Hội trong năm 1925, như sau này :

« Thưa các ngài,

“ Tôi là thư-ký của hội, được theo hội suốt một năm tròn,  
“ đối với trong hội thì sự hành động, sự thịnh suy, tôi đều  
“ có can thiệp đến, vậy chắc cũng am hiểu hơn các ngài ;  
“ đối với ngoài hội tức là đối với hoàn cảnh, tôi đã là người  
“ mà các ngài có lòng tin yêu phó thác việc hội cho, khiến  
“ cho phải gánh lấy đây, phải lo lấy đây, tức là giao cho cái  
“ trách nhiệm thay mặt các ngài, thì hay hội khen, thiên hạ  
“ khen ; giở hội chê, thiên hạ chê ; suốt một năm trời khen  
“ chê, chê khen kể cũng đã lắm lúc vui lòng mà cũng nhiều  
“ khi buồn già. . . . Tuy vậy, lời khen chê chưa đủ làm siêu  
“ lòng, nản trí kẻ thiếu niên này, vì liêu có câu : “ hay khen  
“ hèn chê ” lại có câu : “ yêu nên tốt ghét nên xấu ”. . . , thời  
“ tưởng sự khen chê cũng chưa lấy gì làm chuẩn đích. Sự  
“ khen chê đã không có chuẩn đích thời : “ Mặt ai bao biếm,  
“ ta cứ điều thiện ta làm (Bien faire et laisser dire) ” ! Nghĩ  
“ thế nên tôi đối với Hội vẫn sẵn một bầu nhiệt huyết, đối  
“ với mục đích Hội vẫn hết lòng cố gắng, chỉ mong cho  
“ Hội được sống lâu giàu bền, là thỏa lòng kỳ-vọng của tôi  
“ mà thôi.

“ Các Ngài hôm nay quá bộ lại đây, chắc cũng có lòng  
“ nhiệt thành với hội, tôi được hầu truyện các ngài đây tức  
“ là những người đồng tâm đồng trí với tôi, cùng cùng bái  
“ cái chủ nghĩa ái-hữu, thật là một điều hân hạnh cho tôi mà  
“ lại là một dịp may cho tôi được nói một lời mà thấu tới  
“ khắp các ngài.

“ Về phần lý tài, chốc nữa ông Thủ-quĩ sẽ trình các ngài  
“ sổ sách, về phần riêng tôi là Thư-ký tôi xin trình các ngài  
“ hay cách hành động của ban Trị-sự chúng tôi, và sự tiến,  
“ thoái của hội trong năm vừa qua. Sự hành động của ban  
“ Trị-sự không thể ra ngoài mục đích hội được, phải lấy  
“ điều lệ của hội làm giới hạn ; điều-lệ của hội tức là lời  
“ ước chung của các hội-viên ; theo điều-lệ của hội tức là  
“ theo lời ước của các ngài vậy.

“ Lúc chúng tôi bắt tay vào nhận việc hội, thì công quỹ  
“ có hơn 50 \$, số hội viên có ngoài hai mươi ông.

“ Hội lập thành tại Mỹtho, nay thiên hội-quán lên Saigon.  
“ Nào có sự gì là khó? Có bận rộn chẳng nữa cũng chỉ  
“ như một nhà giợn đi ở phố khác, tỉnh khác mà thôi. Nói  
“ thời nghe ra rất rể ràng, nhưng làm thời thật là khó. Có  
“ làm mấy biết khó:

“ Tình hình Hội ta vào cái thời kỳ ấy, cũng ví như một  
“ nhà buôn, trước ở tỉnh nhỏ tuy khách có ít nhưng kinh  
“ phí không nhiều, cửa hiệu dù bé nhưng đối với mắt người  
“ trong hàng tỉnh kẻ cũng là to. Nay mấy ông có cổ phần  
“ trong nhà buôn ấy, được quyền trừ tỉnh các việc, muốn  
“ khoáng trương ra, muốn thời buôn trong ngòi mà ra buôn  
“ ngoài bể, muốn sắp cửa hàng ở trên thôn quê, ra lập  
“ đại thương cục ở đũa chốn thương trường tranh cạnh, ở  
“ đũa nơi đô hội phồn hoa, để chen vai, lấn bước với  
“ đời, cho rạng tỏ tri khí Nam nhi đất Bắc! Tri ấy cao mà gan  
“ ấy lớn, nhưng sợ thay mà lại lo thay!!! Sợ là sợ không  
“ biết có khỏi thiệt vào vốn chung không? Lo là lo không  
“ biết có thu tập được thêm khách mới không? Đó là hai  
“ cái vấn đề rất khó khăn đã làm cho ban Trị-sự chúng tôi  
“ hao tâm, tổn trí, năm liệu bầy lo, chừ đi tỉnh lại mãi mãi.  
“ Vốn thì có gì? Hơn năm chục bạc. Khách cũ có những  
“ ai? Hai ba mươi vị. Nay khách xa hàng, hàng xa khách,  
“ tưởng cũng ít khi lui tới, đã ít khi lui tới thì có lẽ tản  
“ dần! Vốn đã ít, khách cũ đã vắng, khách mới chưa biết  
“ có hay không. Sợ thật mà lo thật. Trọng hai ba tháng  
“ dầu, hết sực đi cổ động đó đây, cũng nhờ ở lòng nhiệt  
“ thành của các ngài, ngài nhận làm tán trợ hội-viên, ngài  
“ làm thường hội-viên, nên thấm thoát mới trong hai tháng  
“ giờ mà công quỹ đã tăng tới hai ba trăm bạc, số hội-viên  
“ đã tới một trăm ông. Lúc bấy giờ cái sợ, cái lo đã như  
“ than đổ tàn dần vì cái cơ thành lập đã có vẻ vững vàng  
“ vậy. Nay còn phải mời các quý quan tây, nam, làm danh  
“ dự hội-viên, để nhờ danh vọng thế lực của các ngài mà  
“ bồi bổ diễm tô cho nền hữu-ái thêm hưng thịnh vẻ vang.

“ Hôm 15 tháng giêng tây ban Trị-sự chúng tôi xin vào yết  
“ kiến quan Thống-đốc Nam-kỳ, Maurice Cognacq, để trình  
“ ngài các công việc hội, và mời ngài làm chức danh-dự  
“ hội-trưởng. Ngài nhận lời ngay rồi ký tên vào Kim-thư  
“ của hội. Ngài lại chích ở sổ chi tiêu Nam-kỳ một món  
“ tiền là 300 \$ 00 để làm tiền phụ cấp đồng niên cho hội ta.

„ Kế đến quan Đốc-ly thành phố Saigon Rouelle làm phó-  
„ danh-dự hội-trưởng, quan năm Sée, quan tư Robert, quan  
„ chánh phòng thương-mại Saigon De La Pommeraye, quan  
„ chủ sự ngạch Đặc-diễn Nam-kỳ, M. C. Vierne, quan Thủ-  
„ hiến tỉnh Rạch-giá Ali Bonnemain đều nhận làm danh dự  
„ hội-viên; thế là hội ta vừa có danh vọng lại vừa có thể  
„ lực rồi. Vậy ban Trị-sự chúng tôi liền lập Hội-quán để  
„ làm một nơi nhà chung cho tất cả đồng-bào người Bắc  
„ kỳ, nơi để gặp nhau, có chỗ đi lại để làm quen với  
„ nhau, được là quen, thay lời chào ý, cho cái tình ái-  
„ hữu mọi ngày một đậm thắm, mặn-mà thêm lên.

„ Ban Trị-sự chúng tôi trộm nghĩ: Trước kia hội còn ở  
„ Mỹtho. số hội-viên còn ít, công việc cũng không nhiều,  
„ nên ban Trị-sự chỉ có sáu vị, và điều-lệ hội có phần hẹp  
„ hòi một chút, mà lại toàn bằng Pháp-văn cả; vậy chúng  
„ tôi có gửi tờ đạt đề tỏ ý kiến cùng các ngài, nếu các  
„ ngài muốn thêm bớt điều gì, chúng tôi sẽ tùy theo mà sửa  
„ đổi lại, rồi dịch ra quốc-âm, chắc nay các ngài đã nhận  
„ được điều-lệ mới cả rồi. Thế là nền Ái-hữu Bắc-kỳ ở  
„ Saigon, nay đã có cơ hưng thịnh, cũng như một nhà đã  
„ có tư-bản, có gia-phong rồi, cứ việc mà an vui sum họp,  
„ không còn sợ gì gió lập mưa xa nữa.

„ Trong cái thời kỳ thành-lập ấy lại xảy ra việc nước lụt  
„ Trung-kỳ, các anh em Nam-kỳ cấp tiền, cho gạo. Chánh-  
„ phủ cũng cho phép mở cuộc lạc-quyên, ban Trị-sự chúng  
„ tôi, thay mặt hội, cũng vì tình bác-ái, vì lòng thương lân  
„ xóm chung, có trích ra một món tiền 50\$00 để gọi là của  
„ chung của anh em Bắc-kỳ giúp anh em đồng chủng.

„ Vào khoảng tháng ba tây, phường “ Xiếc ” của ông Ta-  
„ duy-Hiến tới; chúng tôi liền viết giấy mời ông lại hội-  
„ quán chơi, nhân bày tỏ cùng ông tình-hình của hội. Ông  
„ có nhận lời giúp hội một tối hát. Tối hát ấy chẳng được  
„ là bao, song cũng nên có gì ta ơn ông Hiến đã có lòng  
„ thảo với hội; vậy hội có tặng ông chức Tân-trợ-hội-viên.

„ Ngày 1<sup>er</sup> tháng năm tây hội nhận được một bức thư  
„ của ông Nguyễn-mậu-Lâm, người tỉnh Bắc-Giang, vào  
„ làm việc trong này, chẳng may bị bệnh tê phù, không thể  
„ làm ăn gì được, đi không nổi, đứng không yên, đến xin  
„ hội cấp cho một món tiền để về xứ sở cho khỏi giải cái  
„ thân-tàng tật ra cho người tử xứ trông vào; theo mục đích

“ hội không những là chỉ trợ cấp cho các hội-viên, mà còn  
“ giúp đỡ cho cả người ngoài hội vì sự bần hàn không thể  
“ vào hội được, như đã nói trong khoản thứ nhất trong  
“ quyên điều-lệ của hội ; vậy chúng tôi trích ra một món  
“ tiền 20 \$ 00 mua vé tàu cho ông về Bắc.

“ Ngày 13 tháng sáu tây ông Phan-bá-Tin, có thông tin  
“ cho hội biết rằng từ mẫu của ông mới lìa trần ở Bắc,  
“ vậy chúng tôi tuân theo điều-lệ gửi ngài một món tiền  
“ 20 \$ gọi là lễ phúng chung của cả hội.

“ Tháng chín tây vừa rồi, ba tỉnh Biên-hòa, Thủ-dầu-một,  
“ Tây-ninh bị thủy tai, chúng tôi trộm nghĩ đất Nam-kỳ là đất  
“ phì-nhiều, nay mới bị nạn này là một, mà xứ ta nạn này  
“ là nạn đồng niên, lần nào anh em Nam-kỳ cũng giúp ta  
“ tiền nghìn bạc vạn, nay nếu ta im đi chẳng hóa ra ta không  
“ có lòng ái chung, không biết ơn nghĩa dư? Nhưng xét ra  
“ công quỹ không có mấy, chỉ có thể trích ra 50 \$ 00 để  
“ đứng tên hội giúp thôi, vậy chúng tôi phải viết thư cho  
“ hội-dồng-cứu-tế xin số quyền về đi quyền thêm các anh  
“ em Bắc ta ở tại Saigon này ; cộng cả tiền đi quyền và tiền  
“ của hội được 329 \$ 00.

“ Hôm 17 tháng mười tây hội lại nhận được đơn của ông  
“ Hoàng-văn-Tường xin hội trợ cấp cho một món tiền, để  
“ mai táng cho ông Nguyễn-văn-Hệ, là người Bắc vào làm  
“ với ông, chẳng may qua đời không có ai là anh em thân  
“ thích. Hội cũng lấy linh bạc ai mà giúp cho 10 \$ 00.

“ Ngày 25 tháng một tây ban Trị-sự chúng tôi lại nhận  
“ được thư của ông Nguyễn-duệ-Dương, thông tin cho hội  
“ biết rằng ông mới làm lễ thành hôn ở Bắc, vậy chúng tôi  
“ đã thay mặt hội gửi một lễ mừng đáng giá 20 \$ 00.

“ Nói tóm lại thì ban Trị-sự chúng tôi nửa năm về trước  
“ thì bận về sự lập hội-quán, về việc cổ động cho hội được  
“ vẻ vang hưng thịnh, sửa đổi lại điều-lệ ; nửa năm về sau  
“ công việc đã tạm thông dong, thì thi hành mục đích của  
“ hội và trừ tình các việc bất thường. Hội tuy chưa có tư  
“ bản lớn nhưng cũng đã làm được nhiều việc công-ích vậy.

“ Cứ so sánh tình hình hội ta, về tài chính, về sự sầm  
“ uất, về số hội viên, vào khoản ngày này năm ngoài với  
“ ngày này năm nay, thì sự tiến thoái, thịnh suy của Hội là  
“ thế nào chắc các ngài cũng dư biết.

„ Về phần riêng tôi, tôi xin đa tạ tấm lòng quý hóa của  
„ các ngài đã bầu tôi lên làm thư-ký cho hội, năm vừa qua  
„ đây; tôi tưởng cũng đã hết lòng với hội, không giám để  
„ cô phụ tấm lòng tin cậy của các ngài; nay tôi có nhiều  
„ việc riêng mà có lẽ cũng sắp đi về Bắc, vậy xin, cáo lui,  
„ xin các ngài bầu ông khác ra giúp việc hội. Tôi dù xa dù  
„ gần, dù ở ban Trị-sự hay ở ngoài bao giờ tôi cũng vẫn dốc  
„ một lòng trước sau vậy, cũng kính cái mục đích của  
„ hội, và cầu nguyện cho hội được thiên niên trảng cửu. »

Ông Tổng thư-ký đọc xong, cử-hội vỗ tay tỏ ý cảm tấm lòng nhiệt thành của ông đối với Hội.

II. — Rồi đến ông thư-quĩ Phạm Hạ Huyền đọc mấy câu sau này :

« Thưa các Ngài,

„ Do kỳ đại-hội-đồng ngày 29 Novembre 1924, các Ngài  
„ đã có lòng tin yêu tôi mà bầu cho tôi làm Thủ-quĩ của  
„ Hội Bắc-Kỳ Ái-Hữu, việc tài-chính là việc rất hệ trọng mà  
„ các Ngài giao phó cho tôi, thời tôi lấy làm cảm tạ các  
„ Ngài lắm lắm, nên trong một năm trường, lúc nào tôi  
„ cũng siêng năng làm việc để khỏi phụ tấm lòng tin ái  
„ của các Ngài.

„ Nay, theo khoản thứ 5 trong điều lệ hội, thì phận sự  
„ tôi đối với các Ngài, đối với Hội, cũng được đủ hạn, hoàn  
„ toàn; vậy tôi xin đệ trả lại các ngài cái công việc quan  
„ trọng ấy, là công việc chung của các Ngài trong Hội ta. »

Song rồi trình các sổ sách cho Hội-đồng kiểm duyệt thời hội-đồng cử ông Trần Văn Kỳ, ông Công Văn Thọ để kiểm sát các khoản chi thu.

III. — Kế đến ông phó-thư-ký Nguyễn Hòa Trác đọc bài sau này, thỉnh cầu ba việc :

“ Thưa các Ngài

“ Tôi tuy không được các ngài, bầu lên giúp việc hội vì  
„ ngày đại-hội-đồng năm ngoái tôi mắc việc đi vắng, nhưng  
„ ban Trị-Sự đã quá yêu tôi, thay mặt các ngài mà giao cho  
„ tôi chức phó-thư-ký để thay ông Lê-Quốc-Trình có việc  
„ quan thuyên chuyển đi nơi khác, thời sự tin yêu ấy cũng  
„ đủ vẻ vang cho tôi và làm cho tôi cảm động biết chừng  
„ nào.

“ Vì việc công ích cho đồng bào, lại vì tình tin-yêu của  
“ các ngài, tôi không biết chối từ làm sao được, nên tôi  
“ phải gắng sức làm việc gần một năm nay, để gọi là chọn  
“ một phần nghĩa vụ tôi đối với đồng bào, và để đền ơn tri-  
“ ngộ của các ngài, chứ thực lòng tôi thường lo canh-cánh :  
“ không biết có đủ tài-cán làm hết bổn phận mình, cho khỏi  
“ phụ lòng tin yêu của các ngài không ?

“ Công việc Hội ra thế nào thời ông chánh-thư-ký đã  
“ phân trình với các ngài rồi, bất tất tôi phải nhắc lại nữa.  
“ Vậy tôi chỉ xin dự-bàn với các ngài mấy việc sau này, là  
“ những việc có ảnh-hưởng đến sự hưng-thịnh của Hội ta,  
“ xin các ngài liệu định cho.

### I° BÀN VỀ VIỆC CỒ-ĐỘNG CHO ĐỒNG HỘI VIÊN

“ Hội ta từ ngày đem hội-quản về Saigon đến nay, số tân  
“ hội-viên vào hội tuy cũng đông hơn trước ít nhiều, song  
“ kể với nhân-số người Bắc ta ở trong này, phỏng ước có  
“ đến 6, 7-ngàn người, mà số hội-viên mới có độ gần 100,  
“ thời thật là ít-ỏi quá. Cứ xem cái quang-cảnh ấy thời tình  
“ liên-lạc của đồng-bào ta thật cũng lãnh-dạm lắm ! Cái  
“ nguyên-nhân sự lãnh dạm ấy bởi vì đâu ? Tôi thiết tưởng  
“ vì mấy điều sau này :

“ Một là vì cái hiện-trạng của Hội ta chưa được rục-rỡ,  
“ sự cồ-động hãy còn khiếm khuyết, nên phần nhiều đồng  
“ bào ta chưa mấy người biết đến Hội Ái-Hữu là hội gì, chưa  
“ mấy người hiểu rõ cái tôn-chỉ, cái mục-dịch của hội Ái-  
“ Hữu là thế nào.

“ Hai là vì sự chia ra từng phái từng đảng (thượng lưu,  
“ chung-lưu với hạ-lưu khác nhau !!!) làm cho cản trở  
“ mất cả lối liên-lạc, để cho dây thàn-ái một ngày một dần  
“ lỏng mãi ra.

“ Ba là vì Hội ta còn ít tư bản, chưa làm được nhiều việc  
“ công ích cho đồng bào : những số tiền tư-trợ các Hội-viên  
“ chưa được bao nhiêu, nên chưa đủ cảm-dỗ cho lòng người  
“ khuynh hướng.

“ Đành rằng Hội Ái-Hữu lập nên lấy tình tương-thân  
“ tương-ái làm tôn chỉ, lấy sự bảo-trợ lẫn nhau làm mục  
“ đích, chứ chẳng phải như một hội buôn bán mà lấy tài  
“ lợi làm chủ nghĩa ! Hẳn các đồng bào ta ai là người có

” nhiệt huyết, tất cũng có cái cảm-tình « thương-lẫn xót-  
” chung », ai cũng biết trọng tình nghĩa hơn tiền tài, hẳn  
” không có mấy người vụ lợi : vào hội chỉ mong bỏ ra một  
” vốn để thâu lấy bốn lời . . . Tuy nhiên, một hội lập nên  
” tất phải có nhiều việc công ích thời mới đủ thu-phục  
” cảm-dụ được lòng người. Những việc công ích ấy nói cho  
” triết lý ra thời cũng là đều tư-lợi cho mọi người. Vào hội,  
” đã làm được việc công ích cho đồng bào, lại có tư-lợi  
” cho mình, thời ai là chẳng muốn. Vậy thời muốn cho  
” đồng bào vui lòng vào hội, tất phải làm sao cho Hội có  
” đủ tư-bản, có đủ thế lực để làm nhiều việc công ích. Cái  
” tư-bản với cái thế lực ấy trông-cậy ở đâu ? Hẳn không  
” phải trông-cậy ở số ít người có thể hợp thành được, tất  
” phải trông-cậy ở số đông người, nghĩa là trông-cậy ở tất  
” cả tư-dân, bất luận là sĩ, nông, công, thương.

” “ Đồng bào ta ở trong này, phỏng ước có đến 6, 7 ngàn  
” người. Trong cái số 6, 7 ngàn người ấy có độ nửa phần  
” về phái đi buôn, một phần về phái đi làm việc, còn đến  
” 8, 9 phần về phái thuyền-thợ (classe ouvrière), tức là  
” phái lao-dộng, thế thời đủ biết cái phái lao-dộng, dù ở  
” nước nào cũng vậy bao giờ cũng đông gấp 5, gấp 10, hơn  
” những phái khác.

” “ Nay ta muốn kết thành đoàn thể lớn, muốn có thế lực  
” to, mà ta lại còn chia ra từng đảng này phái kia để cho 3  
” cái chữ “ thương-lưu”, “ trung-lưu”, “ hạ-lưu” nó ám-  
” ảnh, mờ-tối mất cả tình tương-thân tương-ái của ta đi,  
” hình như một cái rào dậu ngăn trở mất cả đường lối của  
” ta liên-lạc nhau, thời tưởng cũng khó mà đạt được đến  
” cái mục-dịch của ta vậy.

” “ Đành rằng nước nào cũng phải có kẻ sang người hèn,  
” qui tiện khác nhau ; cũng như trong một nhà phải có  
” người trên kẻ dưới, tôn ti phân biệt. Thế nhưng, nếu  
” người sang dùng kiêu căng với kẻ hèn, kẻ hèn chớ ngạo  
” mạn với người sang ; người trên biết thân-ái kẻ dưới, kẻ  
” dưới biết kính trọng người trên, biết thuận hòa cùng  
” nhau, kết thành đoàn thể lớn, hợp thành thế lực to, để  
” mà bảo-trợ lẫn nhau, giữ gìn lấy nhau, thời chẳng hơn là  
” đối với nhau hững-hờ như người đứng nước lã dư ? Than  
” ôi : cái phong trào “ Hữu-ái”, “ Bình-dẳng” ngày nay đã  
” hầu tràn khắp thế giới văn minh, thế mà ta vẫn còn u-

” u, minh-minh trong cái vòng : ông quan thời ” quan sang  
” chức trọng ” không nên liên lạc với chú nông phu ” cày  
” sâu quốc bầm ” ! người đi buôn thời ” tiền nhiều tiếng  
” cả ” chớ nên đi lại với chú thuyền thợ ” chân lấm tay  
” bùn ” ! thời chẳng là hẹp hòi lắm dư ? Ôi ! sang hay bèn,  
” giàu hay nghèo, thời cũng cùng một lỗ tiên, cùng một nòi  
” giống, có lẽ nào tạ lại câu nệ vì sự tôn ti qui tiện mà hững  
” hờ nhau ?

” Thưa các Ngài, tôi bắt đặc gì phải nhắc đi nhắc lại đến  
” chữ thượng lưu với hạ lưu là vì tôi nghe có nhiều điều  
” dị-nghị thật là quá đáng, phần nhiều người hiểu lầm cho  
” anh em ta, nghi oan cho anh em ta là có ý kiêu căng :  
” không muốn liên lạc với các đồng bào về phái lao-dộng.  
” Thật là một điều hiểm nghi rất oan, rất lầm, làm trở ngại  
” cho sự hưng thịnh của Hội ta. Vậy xin các ngài nên lưu  
” tâm vào việc cổ động này, làm sao cho các đồng bào hiểu  
” rõ cái tôn chỉ, mục-dịch của Hội ta ; nhất là phải phá tan  
” hẳn cái mối hiểm nghi nó đã phân chia đồng bào ta ra  
” từng phái từng đảng, phải liên lạc với nhau, bất luận là  
” sĩ, nông, công, thương ; bất luận là thượng lưu, trung  
” lưu, hạ lưu, thời Hội ta sau này mới có cái cơ hưng thịnh  
” vững vàng được.

## II° BÀN VỀ SỰ TỰ BỔ THƯ VIỆN VÀ HỘI-QUÁN

“ Nhà hội-quán của Hội ta từ ngày lập thành đến nay ít  
“ thấy có hội viên đến chơi. Phần nhiều chỉ thấy “ nhà không  
“ người vắng”, thật là tiêu-diệu vắng vẻ ! Sự vắng vẻ ấy  
“ tưởng có lẽ vì nhà Hội-quán không được rục-rở sầm uất  
“ không đủ vui lòng cho hội viên, kém cuộc chơi vui vẻ  
“ huyền ảo không đủ thích chí hội viên, nên không mấy  
“ ông chịu đến.

“ Cứ chiếu theo điều lệ thời trong nhà hội-quán phải có  
“ thư viện, có cuộc chơi giải-trí như bàn bi-a (billard), bàn  
“ cờ tướng, để cống-hiến các hội viên : Ai thích đọc sách,  
“ sẵn có sách, ai thích chơi sẵn có cuộc chơi. Nay xét ra :  
“ Thư viện thời mười phần hãy còn khiếm khuyết cả mười,  
“ có mấy quyển sách thời toàn là sách cũ của các hội viên  
“ biếu cho Hội, quyển thi rách, quyển thi thiếu, và phần  
“ nhiều cũng không có mấy quyển có-ích cho người đọc.  
“ Còn cuộc chơi thời chưa có gì cả. Thành thử các hội-viên

“ có ông nào cao-húng đến chơi nhà Hội thời ngoài mấy tờ  
“ báo ra không còn biết lấy gì làm vui lòng thích chí cho  
“ mình. Không trách rằng càng ngày càng vắng vẻ tiêu điều  
“ mãi đi !

“ Nhà hội quán là một nơi công sở để các hội viên tụ  
“ họp mấy nhau. Có năng tụ họp mấy nhau thời mấy có  
“ tình liên lạc thăm thăm. Nếu nhà hội quán có cái quang  
“ cảnh rượi rở vui vẻ, thời ai chả thích đến, mà sau này sẽ  
“ thành một chỗ “ ước-hội ” (rendez-vous) vui vẻ cho các  
“ hội viên, ai không đến đấy cũng phải nhớ : Nhớ câu chuyện  
“ thăm thăm, nhớ cuộc chơi vui vẻ, nhớ sách hay, nhớ bạn  
“ hiền..., như thế thời dầu không thỉnh-cầu mà các hội-viên  
“ vẫn tự đến đông đảo. Có đâu lại tiêu điều như cái quang  
“ cảnh từ trước đến giờ. . . . Vậy xin các ngài nên chú tình,  
“ dự chi ra một số tiền vừa đủ, mua lấy ít nhiều thi, từ,  
“ sách, chuyện bằng Pháp-văn và quốc-văn, để lập thành  
“ lấy nhà thư-viện nhỏ. Lại cũng cần phải lập ra vài cuộc  
“ chơi như đã hạn định ở trong điều lệ, để cho nó huyền  
“ nao vui vẻ thêm lên. Sau này nếu hội đủ tư-bản thời sẽ  
“ mở rộng nhà hội quán ra để đủ chỗ cho hội viên tụ-hợp  
“ mà liên lạc với nhau.

### III° BÀN VỀ SỰ SÁT NHẬP VỚI HỘI BẮC-KỶ NGHĨA-TRANG

“ Hội ta có nên sát nhập với hội Bắc-Kỷ Nghĩa-trang  
“ không? Cái vấn đề này tưởng cũng là một vấn đề quan  
“ trọng, xin các ngài lưu tâm đến mà dãi quyết ngay cho.

“ Theo ý tôi tưởng thời cái mục đích của hai hội tuy có  
“ khác nhau, nhưng cũng đều là thích-dáng cả, và cũng  
“ chung một cảm-tình “ thương lẫn sốt chung ” mà thôi.

“ Một đảng thì lập thành đất “ nghĩa-trang ” để tổng táng  
“ cho đồng bào ai bất hạnh tạ thế ở chỗ tha hương viễn địa  
“ này, khỏi phải “ xương trắng quê người ” mà cũng không  
“ kể doái người hoai....

“ Một đảng thì lập thành nhà “ ái-hữu ” để bảo-trợ cho  
“ đồng bào, ai bất hạnh gặp sự hoạn nạn tai biến ở chỗ vắng  
“ nhà xa cửa, khỏi bị những sự cơ-cực khốn cùng nó bách  
“ thúc mà diễn ra lăm tẩn thăm-kịch đáng thương tâm, đáng  
“ thẹn chung cho tất cả đồng bào người Bắc... Như thế thời

“ hai cái tôn chỉ của hai hội thật là thích đáng cả. Duy có sự  
“ SINH, TỬ là khác nhau mà thôi, nghĩa là một đằng thời  
“ lưu tâm đến người sống, một đằng thời chú-ý vào người  
“ chết. Thế nhưng, đời người ta có sinh tất có tử. Vậy thời  
“ dũ gìn cho sự sống với lo liệu cho sự chết, tưởng cũng đều  
“ là việc thiết-yếu cả. Ta đã biết sống nên dũ gìn lấy nhau,  
“ chết nên đắp diêm cho nhau, thế mà ta lại không biết chia  
“ nhà cho nhau cùng ở, chia đất cho nhau cùng chôn, thời  
“ hỏi cái tình thân ái của ta ở đâu? Nay, nếu ta liên hợp hai  
“ hội làm một, thời cả đời bên đều có ích-lợi: Hội ÁI-HỮU  
“ thời sẵn có nhà-chung để liên lạc với nhau, bảo-trợ lẫn  
“ nhau; hội NGHĨA-TRANG thời sẵn có đất chung để che  
“ chở cho nhau, đắp diêm lấy nhau. Hợp nhất lại như thế đã  
“ kết thành đoàn thể lớn, lại có tư bản nhiều, dễ cùng làm  
“ những việc công-ích cho đồng bào, thời chả hơn là phân  
“ chia ra làm hai hội đư? Vì nếu còn phân chia ra làm hai  
“ hội, thời dầu đời bên không phải là hững hờ nhau, nhưng  
“ vẫn không thân mật với nhau; không phản-đối nhau nhưng  
“ cũng không thể nào liên lạc với nhau được.

„ Đồng bào ta vào làm ăn trong này tuy không phải là  
“ tha-bang gì-quốc gì, nhưng cũng là xa nhà cửa, vắng họ  
“ hàng, ta nên tụ họp với nhau để bảo trợ lẫn nhau trong khi  
“ tai biến bất kỳ. Nếu ta còn chia ra đảng này hội kia thời  
“ không những là ta chưa thực tình thân-ái nhau mà lại còn  
“ làm trở-ngại cho sự liên lạc với nhau nữa. Xin các ngài  
“ nên lưu tâm vào việc này, có ảnh-hưởng đến sự hưng  
“ thịnh của hai hội, có công ích cho tất cả đồng bào. »

Ông phó thư ký đọc xong cử-tọa vô tay tỏ ý biểu đồng-  
tình và hoan-ngình 3 đều thỉnh-cầu của ông.

IV. — Song các việc rồi, Đại-hội-đồng bỏ vé bầu 12 viên  
trong ban Trị-sự mới (Kể từ 11-11-1925 đến 11-11-1926) Hội-  
đồng kiểm vé thời có ông Đỗ-như-Liên và ông Ng.-văn-Diệm.

Trước khi bầu, ông nguyên Chánh Hội-trưởng Phạm-  
văn-Vi đứng lên đọc mấy câu cảm ơn hội đồng đã bầu  
ông lên làm Chánh Hội-trưởng năm 1925 - năm nay ông  
mắc việc quan thuyên-chuyển đi tỉnh khác, không thể sẵn  
sóc việc hội được nữa, vậy ông xin tiến cử quan y-khoa  
bác-sĩ Lê-văn-Chỉnh là tân hội-viên của hội, thời cử-hội  
đều tỏ ý hoan nghinh quan y-khoa bác-sĩ.

Đến khi đếm vé, thời những ông sau này được trúng cử :

- 1° Chánh Hội-trưởng : Y-khoa bác-sĩ Lê-văn-Chỉnh,
- 2° Phó Hội-trưởng : Đồ-Đình-Tiến,
- 3° Tổng thủ-quĩ : Đàm-minh-Đức,
- 4° Phó Thủ-quĩ : Công-văn-Thọ,
- 5° Tổng thư-ký : Trần-văn-Kỳ,
- 6° Phó Thư-ký : Nguyễn-hòa-Trác,
- 7° Kiểm sát viên : Lê-văn-Hy - Trần-thanh-Thủy,
- 8° Dự-bị viên : Phạm-văn-Vi, Phạm-hạ-Huyền,  
Nguyễn-văn-Diệm, Đồ-như-Liên.

Trong số đó thời có ông Phó Hội-trưởng Đồ-dình-Tiến và phó thư-ký Nguyễn-hòa-Trác là 2 ông cũ được tái bầu.

Khi bầu tổng thư-ký thời cử-hội đồng-thanh yêu-cầu ông Trần-thái-Tý nhận chức như cũ, nhưng ông nhất định cáo từ, ông nói rằng ông sẽ được thuyên chuyển về Bắc nên ông không muốn nhận chức, sợ làm đổ đàng cho công việc Hội. Ông thật là người nhiệt thành, càng đàng việc Hội trong một năm nay không quản khổ nhọc. Nay ông từ chức, cử-hội lưu-luyến ông. Vậy Hội có lời cảm ơn ông, và mong rằng đến kỳ đại-hội đồng năm sau, hội lại được hoan nghinh ông ra giúp việc Hội.

Khi bầu phó thư-ký thời ông Nguyễn-hòa-Trác cũng cáo từ, không chịu ra ứng-cử. Nhưng số phiếu các hội-viên bỏ cho ông được quá nửa nên ông cũng vui lòng nhận chức.

Các công việc đã bàn xong, đứng 5<sup>h</sup> 1/2 thời hội-dồng giải tán.

Chánh-Hội-Trưởng.

Lê-văn-Chỉnh

Phó Thư-ký,  
Nguyễn-Hòa-Trác.

### TỜ BIÊN BẢN CỦA HỘI-ĐỒNG KIỂM QUI

“ Tiền hội-dồng chúng tôi tra xét việc tiền-tài của hội từ ngày 1<sup>er</sup> 12-1924 cho đến ngày 11-11-1925 như sau này :

#### TIỀN THU-NHẬP (RECETTES) :

- “ Tiền còn ở công quỹ khi đem hội-quán về Saigon. 58 \$ 71
- “ Tiền nhập-hội và tiền nguyệt cấp các hội-viên đóng 824.94
- “ Tiền các hội-viên quyên vào hội..... 220.00

A reporter. . . . . 1103, 65

Report. . . . .	1.103 \$ 65
" Tiền Nhà-Nước phụ-cấp năm 1925. . . . .	300.00
" Tiền cho thuê lại tầng gác nhà hội-quán. . . . .	189.93
" Tiền lấy ở nhà Ngân-Hàng Đông-Pháp. . . . .	50\$00
Cộng thành : \$ <u>1.643.58</u>	

### TIỀN CHI-XUẤT (DÉPENSES)

" Trả tiền nhà hội quán. . . . .	416 \$ 50
" Trả tiền đèn. . . . .	39.10
" Trả tiền in điều-lệ và các giấy má. . . . .	99.80
" Trả tiền lương người coi hội-quán. . . . .	48.00
" Trả tiền mua Báo. . . . .	69.95
" Trả tiền mua bàn ghế, đồ-dạ. . . . .	125.10
" Các tiền tư-trợ (secours). . . . .	168.00
" Các tiền chi-phí (frais généraux). . . . .	124.76
" Tiền gửi nhà Ngân-hàng Đông-Pháp. . . . .	500.00
" Tiền còn lại ở công-quĩ. . . . .	52.37
Cộng thành : \$ <u>1.643\$58</u>	

" Vậy kể đến ngày 11-11-1925 thì hội còn những món tiền sau này :

" Tiền gửi ở nhà Ngân-Hàng Đông-Pháp. . . . .	450 \$ 00
" Tiền còn ở công-quĩ. . . . .	52.37
" Tiền lời gửi bạc ở nhà Ngân-Hàng. . . . .	4.25
Cộng thành : \$ <u>506.62</u>	

" Tiểu hội-đồng chúng tôi khám-xét các khoản chi thu trên này đều đúng theo sổ-sách và chúng tôi xét ra thì ông Thủ-quĩ của hội đã hết lòng trong nom việc tiền tài cho hội được rất cẩn thận.

CÔNG-VĂN-THỌ KÝ

TRẦN-VĂN-KỶ.

### TIỆC ÁI-HỮU

Đúng 7 giờ rưỡi tối hôm 11-11-1925, sau khi đại-hội-đồng giải tán, có đặt tiệc riêng ở lữ-quán Cửu-Lông-Giang. — Dự tiệc có 35 ông. Khi mở đến rượu "hương-tân" (champagne) thời ông Phó Hội-trưởng Đỗ-Đình-Tiến, đứng lên đọc bài diễn-văn sau này để hoan nghinh ông Chánh Hội-trưởng là quan y-khoa bác-sĩ Lê-văn-Chỉnh :

« Thưa các Ngài,

„ Tôi xin thay mặt ban Trị-sự để phân trần với các Ngài  
„ một vài lời.

„ Trước hết tôi xin cảm ơn các Ngài có lòng nhiệt-thành  
biểu đồng-tình với anh em chúng tôi đến dự tiệc hôm nay,  
chúng tôi lấy làm hân hạnh vô cùng. —

„ Sau có một vài lời thô kịch, xin các ngài tha thứ cho.

„ Cái mục đích hội ra thế nào và cách hành động trong  
„ ban Trị-sự của chúng tôi ra thế nào, khi họp hội-dồng  
„ hôm nay, ông nguyên thư-ký và ông phó thư-ký đã trình  
„ các Ngài nghe rồi. — Tôi chỉ xin nói qua về cái nghĩa vụ  
„ của chúng tôi đối với hội: Các Ngài đã tin yêu mà bầu  
„ cử chúng tôi lên giúp việc hội, thời thúi chung chúng  
„ tôi xin giữ một lòng trung thành với hội, chỉ ước ao cho  
„ Hội được vĩnh viễn, càng ngày càng hưng thịnh.

„ Tôi thiết nghĩ rằng: Các Ngài, hay anh em chúng tôi  
„ cũng vậy, đã có lòng nhiệt thành vào Hội, không phải là  
„ vì tư-lợi gì mới vào, cũng là vì nghĩa-vụ làm người đối  
„ với xã hội, vì nghĩa hợp-quần, vì linh tương thân tương-  
„ ái. nên hội họp cùng nhau để giúp đỡ lẫn nhau trong khi  
„ tai biến bất kỳ.

„ Như quan tiến-sĩ lương-y Lê-dại-Nhân ta đây, danh vọng  
„ với chức vị Ngài thế nào không phải nói các Ngài cũng đã  
„ biết. Anh em chúng tôi đem cái tôn chỉ của Hội nói với  
„ Ngài, nhất đản Ngài vui lòng nhận ngay, ấy cũng là tấm  
„ lòng nhiệt thành của Ngài đối với anh em người Bắc, danh  
„ vọng của Ngài đã cao trọng, Ngài lại là một ông quan lương-  
„ y lịch duyệt, từ Nam chí Bắc, đâu cũng biết tiếng Ngài,  
„ hẳn Ngài sẽ giu giắt, chỉ bảo cho anh em ta làm được  
„ nhiều việc công ích cho đồng bào. Thật là vinh hạnh cho  
„ anh em ta biết chừng nào!

„ Còn về phần riêng tôi, các Ngài quá yêu bầu cho làm  
„ Phó-hội, tôi xin có lời da tạ các Ngài, tôi cũng không dám  
„ từ nan và sẽ đem hết cái tài sơ tri thiên để giúp đỡ công  
„ việc trong hội.

„ Tôi ước ao rằng các ngài cũng một lòng với chúng tôi  
„ mà cử động cho hội được nhiều hội viên, để cho Hội càng  
„ ngày càng hưng thịnh.

„ Vậy tôi xin các Ngài cất chén, chúc Hội ÁI-HỮU vạn

„ tuế và tôi xin kính chúc các Ngài được khang ninh, qui  
„ quyền đều được an hảo. »

Khi ông Phó Hội-trưởng đọc xong thời ông Chánh Hội-trưởng đứng lên trả lời. — Trước hết Ngài cảm ơn cử-hội đã tin yêu Ngài mà đồng thanh bầu Ngài lên làm Chánh hội-trưởng thời Ngài lấy làm cảm động lắm. Ngài sẽ hết sức cố gắng cho hội được hưng thịnh. Ngài có diễn thuyết một lúc khá lâu. Đại ý Ngài nói về cái nghĩa-vụ người Bắc ta ở trong này nên liên lạc với nhau. Ngài nói rằng: « Người Bắc-Kỳ, Trung-kỳ, hay Nam-Kỳ thời cũng đều là anh em đồng bào: Cùng một dân tộc Nam-Việt cả. Người Bắc vào ở Nam-Kỳ cũng không phải là xa lạ gì: Đất Nam-Kỳ là đất chung của anh em ta; người Nam-Kỳ là anh em đồng bào với ta... Tuy nhiên, cái thường tình của người ta thời bao giờ cũng gần rồi mới đến xa: nghĩa là anh em một nhà bao giờ cũng thân hơn anh anh trong một làng, anh em trong một làng bao giờ cũng phải liên lạc với nhau trước rồi mới đến anh em trong một huyện, một tỉnh, một xứ. Nay Ngài thấy anh em xứ Bắc biết liên lạc với nhau, để bảo trợ lẫn nhau thời Ngài lấy làm vui lòng lắm. » Nhưng trước hết Ngài khuyên anh em nên lấy tình thân ái làm đầu; nên thuận hòa với nhau và phải thận-trọng từ lời nói cho chí việc làm..., thời mấy chánh khởi những sự sich-mich. Nhất là phải phân minh về đường tiền-tài thời Hội mấy hưng thịnh, vững bền được. Ngài nói « Tài thượng phân minh thời tình bằng hữu mấy hòa hảo: Les bons comptes font les bons amis ». Nghĩa là Ngài có ý khuyên các Hội-viên nên nhớ đóng tiền Hội, vừa đỡ mất công ông thủ-quĩ viết thư đòi hỏi, vừa sẵn tư-bản cho Hội làm việc công ích cho đồng bào.

Sau cùng Ngài lại nhắc đến lời thỉnh cầu của ông phó-thư-ký về việc cố gắng cho đồng hội-viên. Ngài nói rằng: « Ông Phó-thư-ký khởi-xướng lên cái ý-kiến muốn liên-lạc với các đồng bào về phái lao-động, thật là ý kiến rộng rãi, lòng bác-ái ấy thật hợp với tinh-thần của hai chữ ÁI-HỮU là tôn chỉ của Hội. Thế nhưng xét ra còn nhiều sự khó khăn chưa chắc đã có thể thi hành ngay được. » — Trong những việc khó khăn Ngài diễn thuyết ra thời Ngài có nhắc đến cái tình trạng nghèo khó của đồng bào về phái lao

động, chưa đủ sức theo vào Hội được, vì các đồng bào về phải lao động, làm lung thời vất vả, lương bổng thời ít ỏi, còn lấy tiền đâu mà đóng vào Hội nữa. Vậy Ngài tưởng rằng các đồng bào về phải đi buôn, làm việc, tuy không phải là giàu có, nhưng cũng dễ xoay đồng tiền, thời nên vào Hội cho đông để lấy tiền mà trợ các đồng bào về phải lao động trong khi hoạn nạn bất kỳ, thế thời tốt hơn. Đáng kính thay lời nói nhân đức ấy, chắc cũng do lòng bác ái của Ngài «ngọc-thốt» ra!

Còn về việc sát-nhập với Hội Bắc-Kỳ-Nghĩa-Trang, lập thư viện và tu bổ hội-quán thời Ngài biểu đồng tình với cử-Hội.

Nhân bản đến tài-chính của Hội hãy còn eo hẹp nên Hội chưa lập thư viện, còn để tiền làm những việc công ích khác cần hơn, thời có ông Đinh Văn Hoạt là tán-trợ Hội viên biểu cho hội 20\$, gọi là thêm vào tiền mua sách, hoặc để làm việc công ích khác. Đáng quý thay tấm lòng nhiệt thành của ông! Không những đối với hội AI-HỮU ông nhiệt thành như thế, dù đối với hội nào của đồng bào lập nên thời ông cũng đều trợ-trợ cho cả. Xem như ông đã quyên cho Hội Bắc-Kỳ-Nghĩa-Trang kể đến bạc trăm bạc nghìn, thời đủ biết ông là người hào-hiệp, sẵn lòng giúp đỡ đồng bào.. Vậy Hội xin có lời cảm ơn ông.

Bàn xong các việc vặt, đúng 9 giờ thời các hội-viên đều giải tán.

Phó Thư Ký : **NGUYỄN-HÒA-TRÁC.**







VIET NAM  
LE DU VIET NAM  
LIBRARY OF VIET NAM

*Carte de la bibliothèque  
au nom de la bibliothèque  
Journé le 24/12/1954*

NHA-TH  
24 DEC  
PROPRIETARE  
NGUYEN-HAO-VINH